

ARGIDE®

Thuốc uống

GMP - WHO

Công thức :

- Arginin hydroclorid 200 mg
- Tá dược ... vừa đủ 1 ống 10 ml
(Acid citric, natri citrat, mùi cam, saccharose, nước RO).

Các đặc tính dược lý:

Các đặc tính dược lực học:

- Arginin tăng cường khử độc gan, cung cấp arginin cho chu trình urê, làm giảm nồng độ amoniac trong máu.
- Tăng tạo glutathion do đó tăng chuyển hóa các chất độc do gan.
- Arginin bảo vệ tế bào gan, đặc biệt là màng tế bào.
- Ngăn sự tích tụ mỡ trong tế bào gan.
- Tăng cường chuyển hóa glucid, lipid, protid, tăng tổng hợp Coenzym A.

Các đặc tính dược động học:

- Arginin không bị bất hoạt bởi dịch vị, hấp thu tốt qua đường tiêu hóa.

Chỉ định :

Điều trị hỗ trợ trong các trường hợp:

- Suy giảm chức năng gan, rối loạn chức năng gan.
- Viêm gan cấp, mạn tính, viêm gan do virus B, gan nhiễm mỡ.
- Tình trạng chán ăn, chứng khó tiêu ở trẻ em và người lớn.
- Tăng amoniac huyết bẩm sinh hoặc do rối loạn chu trình urê.

Liều lượng và cách dùng :

- Các rối loạn ở gan, khó tiêu:
Trẻ em: mỗi lần uống 1 ống thuốc, ngày 3 lần.
Người lớn: mỗi lần uống 1-2 ống thuốc, ngày 3-4 lần.

- Tăng amoniac huyết bẩm sinh:

Nhũ nhi: uống 1-5 ống thuốc mỗi ngày, pha loãng với nước hay trong bình sữa.

Trẻ em: uống 5-10 ống thuốc mỗi ngày.

* Uống thuốc với một ít nước. Uống thuốc trước 3 bữa ăn chính hoặc uống ngay lúc các triệu chứng bệnh xuất hiện.

Chống chỉ định : Quá mẫn cảm đối với thành phần của thuốc.

Thận trọng :

- Bệnh nhân bị tiểu đường, suy thận nặng.
- Tắc nghẽn đường mật.
- Ngưng dùng thuốc khi đau bụng và tiêu chảy.

Tác dụng phụ : Liều cao có thể gây tiêu chảy.

Trình bày : Ống 10 ml. Hộp 10 , 20 ống.

Hạn dùng : 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản : Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn : TCCS

ĐỂ XA TẤM TAY CỦA TRÉ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

NẾU CÓ KẾT TỦA NHÉ, KHÔNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

USA - NIC PHARMA Co., Ltd

Lô 11D - Đường C - KCN Tân Tạo - TP.HCM